|  |
| --- |
| C:\Users\nguyenp\Documents\BIDV Metlife\Brand\BIDV_MetLife_RGB_600dpi.jpg**CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ BIDV METLIFE** |
| **QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN** |
| SẢN PHẨM BẢO HIỂM TỬ KỲ 2019 |

*(Được phê chuẩn theo Công văn số ……………… ngày … /…… /……… của Bộ Tài chính)*

**QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN**

SẢN PHẨM BẢO HIỂM TỬ KỲ - 2019

Mục lục:

CHƯƠNG 1: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG 2

CHƯƠNG 2: QUYỀN LỢI CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM 6

CHƯƠNG 3: ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ 6

CHƯƠNG 4: NHỮNG THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG 8

CHƯƠNG 5: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM 10

CHƯƠNG 6: BẢO MẬT THÔNG TIN & GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP 12

# **CHƯƠNG 1: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

## CÁC ĐỊNH NGHĨA

* 1. **BIDV MetLife / Công ty:** là công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ BIDV MetLife, có Giấy phép thành lập và hoạt động số 72/GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 21 tháng 07 năm 2014.
  2. **Bên mua bảo hiểm:** là cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên cư trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, hoặc tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; là bên kê khai và ký trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm.

* 1. **Người được bảo hiểm:** cá nhân từ đủ **18 tuổi** trở lên đến **65 tuổi** khi tham gia Hợp đồng bảo hiểm đồng thời hiện đang cư trú tại Việt Nam và được BIDV MetLife chấp thuận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.
  2. **Tuổi tối đa khi kết thúc hợp đồng: 74 tuổi**.
  3. **Người thụ hưởng:** là cá nhân do Bên mua bảo hiểm chỉ định (với sự đồng ý của Người được bảo hiểm hoặc người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm) để nhận quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm này.
  4. **Tuổi**: là tuổi của Người được bảo hiểm tính theo ngày sinh nhật gần nhất trước ngày có hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm hoặc Ngày tái tục hợp đồng trong các năm hợp đồng tiếp theo.
  5. **Thời hạn bảo hiểm**: 01 năm đến 25 năm phụ thuộc vào sự lựa chọn của Bên mua bảo hiểm và tuổi của Người được bảo hiểm vào ngày có hiệu lực của Hợp đồng.
  6. **Thời hạn hợp đồng**: bằng Thời hạn bảo hiểm.
  7. **Năm hợp đồng**: là khoảng thời gian một năm dương lịch kể từ ngày có hiệu lực của Hợp đồng hay bất kỳ năm liên tục tiếp theo nào tính từ Ngày kỷ niệm hợp đồng gần nhất cho đến Ngày kỷ niệm hợp đồng tiếp theo
  8. **Số tiền bảo hiểm:** là số tiền được dùng làm cơ sở để xác định quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm. Số tiền bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm lựa chọn phù hợp với quy định của BIDV MetLife và được ghi tại Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc tài liệu sửa đổi, bổ sung liên quan gần nhất sau Ngày hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).
  9. Phí bảo hiểm định kỳ: là Phí bảo hiểm đóng theo định kỳ đóng phí Tuần / Tháng / Quý / Nửa năm / Năm. Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi định kỳ đóng Phí bảo hiểm. Yêu cầu thay đổi định kỳ đóng Phí bảo hiểm phải được lập thành văn bản và gửi cho BIDV MetLife chậm nhất 30 ngày trước Ngày đến hạn đóng phí tiếp theo. Việc thay đổi kỳ đóng phí có hiệu lực khi và chỉ khi BIDV MetLife có văn bản chấp thuận.
  10. **Thời hạn đóng phí:** bằng thời hạn bảo hiểm.
  11. **Ngày đến hạn đóng phí:** là ngày Bên mua bảo hiểm phải đóng Phí bảo hiểm theo định kỳ đóng phí được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).
  12. **Thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm:** là khoảng thời gian 14 (mười bốn) ngày đối với định kỳ đóng phí Tuần hoặc 60 (sáu mươi) ngày đối với các định kỳ [Tháng / Quý / Nửa năm / Hàng năm] kể từ ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm. Trong thời gian gia hạn đóng phí, BIDV MetLife không tính lãi đối với khoản phí chưa thanh toán và Hợp đồng bảo hiểm vẫn có hiệu lực.

Nếu Bên mua bảo hiểm không tiếp tục đóng Phí bảo hiểm khi kết thúc thời gian gia hạn đóng phí, Hợp đồng sẽ tự động chấm dứt hiệu lực kể từ ngày bắt đầu thời gian gia hạn đóng phí.

* 1. **Khôi phục hiệu lực hợp đồng:** Bên mua bảo hiểm có quyền gửi văn bản yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng chấm dứt hiệu lực gần nhất và trước ngày Hợp đồng đáo hạn. Hợp đồng sẽ được khôi phục theo thông báo bằng văn bản của BIDV MetLife. BIDV MetLife không phải chịu trách nhiệm bảo hiểm đối với các rủi ro xảy ra với Người được bảo hiểm và Bên mua bảo hiểm trước ngày Hợp đồng được chấp nhận khôi phục hiệu lực.
  2. **Ngày hiệu lực của Hợp đồng:** Với điều kiện Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm còn sống vào thời điểm BIDV MetLife chấp nhận bảo hiểm, Ngày có hiệu lực của Hợp đồng là ngày Bên mua bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đóng đầy đủ Phí bảo hiểm tạm tính của Hợp đồng. Ngày có hiệu lực của Hợp đồng được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.
  3. **Ngày kỷ niệm hợp đồng:** là ngày tương ứng hàng năm của Ngày hiệu lực của Hợp đồng.
  4. Thương tật toàn bộ vĩnh viễn: là trường hợp

1. Người được bảo hiểm bị mất, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
   * 1. Hai tay; hoặc
     2. Hai chân; hoặc
     3. Một tay và một chân; hoặc
     4. Hai mắt; hoặc
     5. Một tay và một mắt; hoặc
     6. Một chân và một mắt.

Trong trường hợp này, mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của (i) tay được tính từ cổ tay trở lên, (ii) chân được tính từ mắt cá chân trở lên, (iv) mắt được hiểu là mất hẳn mắt hoặc mù hoàn toàn.

Việc chứng nhận Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể (tay, chân hoặc mắt) có thể được thực hiện ngay sau khi sự kiện bảo hiểm xảy ra.

Việc chứng nhận bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể phải được thực hiện bởi Cơ quan y tế có thẩm quyền / Hội đồng y khoa cấp tỉnh trở lên và không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chuẩn đoán xác định.

Hoặc:

1. Người được bảo hiểm bị thương tật từ 81% theo xác nhận của cơ quan y tế/ Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh trở lên.
   1. Mọi dẫn chiếu đến “**Hợp đồng**”, “**Hợp đồng bảo hiểm**” được hiểu là dẫn chiếu đến Hợp đồng bảo hiểm này.

## HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

* 1. **Hợp đồng bảo hiểm:** là thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên mua bảo hiểm và BIDV MetLife theo đó ghi nhận quyền và nghĩa vụ các bên trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

Hợp đồng bảo hiểm bao gồm các tài liệu sau:

* Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm;
* Giấy Chứng nhận bảo hiểm;
* Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm;
* Bảng minh họa quyền lợi;
* Các văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).
  1. **Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm:** là văn bản yêu cầu bảo hiểm theo mẫu của BIDV MetLife, trong đó ghi các nội dung đề nghị tham gia bảo hiểm và thông tin do Bên mua bảo hiểm cung cấp để BIDV MetLife đánh giá rủi ro, làm căn cứ chấp nhận bảo hiểm hoặc từ chối bảo hiểm. Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm hoặc người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm kê khai, xác nhận và cung cấp cho BIDV MetLife.
  2. **Giấy chứng nhận bảo hiểm:** là văn bản do BIDV MetLife cấp cho Bên mua bảo hiểm, trong đó thể hiện các thông tin cơ bản của Hợp đồng bảo hiểm và là văn bản xác nhận việc giao kết Hợp đồng bảo hiểm từ phía Công ty.
  3. **Bảng minh họa quyền lợi:** là tài liệu minh họa về sản phẩm bảo hiểm được cung cấp cho Bên mua bảo hiểm, thể hiện các thông tin cơ bản về Hợp đồng bảo hiểm theo điều kiện, Quy tắc và Điều khoản bảo hiểm được thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và BIDV MetLife. Bảng minh họa quyền lợi là một phần không tách rời của Hợp đồng bảo hiểm.

## THỜI GIAN CÂN NHẮC

Trong vòng hai mươi mốt (21) ngày kể từ ngày nhận được Hợp đồng bảo hiểm, với điều kiện là chưa xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc chưa có yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nào, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối không tham gia bảo hiểm bằng cách gửi văn bản thông báo hủy Hợp đồng bảo hiểm đến BIDV MetLife. BIDV MetLife sẽ hoàn trả phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, sau khi đã trừ đi chi phí khám sức khỏe (nếu có)

## BẢO HIỂM TẠM THỜI

* + 1. **Thời hạn bảo hiểm tạm thời:** bắt đầu từ khi Bên mua bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đóng đủ Phí bảo hiểm tạm tính. Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ kết thúc vào thời điểm xảy ra bất cứ sự kiện nào được nêu tại Điều 5 tùy thời điểm nào đến trước.
    2. **Quyền lợi bảo hiểm tạm thời:** Nếu Người được bảo hiểm tử vong do tai nạn trong thời gian bảo hiểm tạm thời, BIDV MetLife sẽ chi trả số nhỏ hơn giữa **200.000.000** (Hai trăm triệu) đồng và tổng Số tiền bảo hiểm của (các) sản phẩm chính đang được thẩm định trên cùng một Người được bảo hiểm. Trong trường hợp tổng Phí bảo hiểm đã đóng lớn hơn số tiền nêu trên thì BIDV MetLife sẽ hoàn lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng.
    3. **Loại trừ đối với bảo hiểm tạm thời:** BIDV MetLife không chi trả Quyền lợi bảo hiểm tạm thời và hoàn lại toàn bộ Phí bảo hiểm đã đóng sau khi trừ đi chi phí khám sức khỏe (nếu có), nếu Người được bảo hiểm tử vong trực tiếp do một trong các nguyên nhân sau:

1. Không phải tai nạn; hoặc
2. Tự tử, tự gây thương tích hoặc tự gây tai nạn, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
3. Do hành vi cố ý của Bên mua bảo hiểm, Người thụ hưởng đối với Người được bảo hiểm; hoặc
4. Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, sử dụng ma tuý hoặc các chất kích thích, rượu, bia, vượt mức quy định của pháp luật.
   * 1. **Bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt** tại thời điểm xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây, tùy theo ngày nào đến trước:
     2. BIDV MetLife phát hành Giấy chứng nhận Bảo hiểm;
     3. BIDV MetLife phát hành Thông báo từ chối bảo hiểm hoặc Thông báo tạm hoãn bảo hiểm;
     4. Xảy ra sự kiện bảo hiểm nêu tại Điều 5;
     5. BIDV MetLife nhận được văn bản đề nghị huỷ bỏ yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm. Trong trường hợp này, BIDV MetLife sẽ hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm số Phí bảo hiểm tạm tính đã đóng (không có lãi) trừ đi Chi phí khám sức khoẻ (nếu có);
     6. Kết thúc thời hạn 30 ngày kể từ ngày Phí bảo hiểm tạm tính của Hợp đồng bảo hiểm được đóng, trừ khi BIDV MetLife thông báo với Bên mua bảo hiểm bằng văn bản về việc gia hạn thời gian bảo hiểm tạm thời. Trong trường hợp này, BIDV MetLife sẽ hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm số Phí bảo hiểm tạm tính đã đóng (không có lãi).

# **CHƯƠNG 2: QUYỀN LỢI CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM**

## QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

* 1. **Quyền lợi bảo hiểm tử vong:** Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong trong thời hạn Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, BIDV MetLife sẽ chi trả **100% Số tiền bảo hiểm** tương ứng quyền lợi tử vong được quy định tại Giấy chứng nhận bảo hiểm.
  2. **Quyền lợi bảo hiểm thương tật toàn bộ vĩnh viễn:** Trong trường hợp Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn vong trong thời hạn Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, BIDV MetLife sẽ chi trả **100% Số tiền bảo hiểm** tương ứng quyền lợi Thương tật toàn bộ vĩnh viễn được quy định tại Giấy chứng nhận bảo hiểm.
  3. Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực ngay sau khi xảy ra một trong các sự kiện bảo hiểm được quy định tại Khoản 5.1 hoặc Khoản 5.2.

# **CHƯƠNG 3: ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ**

## LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

* 1. **Loại trừ đối với sự kiện tử vong**:

BIDV MetLife sẽ không chi trả các quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Khoản 5.1, theo Quy tắc điều khoản này, thay vào đó sẽ trả tổng phí bảo hiểm đã nộp (không có lãi) của năm hợp đồng tương ứng sau khi trừ các chi phí hợp lý (nếu có) nếu Người được bảo hiểm tử vong trong các trường hợp hoặc do hậu quả trực tiếp của một trong các trường hợp sau:

* + 1. Tự tử, tự gây thương tích hoặc tự gây tai nạn, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, trong vòng 24 tháng kể từ Ngày có hiệu lực hợp đồng; hoặc
    2. Hành vi cố ý, hành vi phạm tội của một trong các bên (i) Bên mua bảo hiểm, (ii) Người được bảo hiểm, hoặc (iii) Người thụ hưởng theo bản án hoặc quyết định có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam; trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng có hành vi cố ý hoặc phạm tội, BIDV MetLife chỉ trả tiền bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác tương ứng với phần thuộc về những Người thụ hưởng này; hoặc
    3. Thi hành án tử hình; hoặc
    4. Nhiễm HIV hoặc các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS, ngoại trừ trường hợp nhiễm HIV/AIDS trong khi đang thực hiện nhiệm vụ tại nơi làm việc như là một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát; hoặc
    5. Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, sử dụng ma tuý hoặc các chất kích thích, rượu, bia, vượt mức quy định của pháp luật; hoặc
    6. Các Bệnh có sẵn, Bệnh bẩm sinh, ngoại trừ các các trường hợp được BIDV MetLife chấp thuận bảo hiểm.
    7. Tâm thần, rối loạn tâm thần hoặc thần kinh (bao gồm bất kỳ rối loạn thần kinh và các biểu hiện sinh lý hay tâm lý nào có liên quan);
  1. **Loại trừ đối với sự kiện Thương tật toàn bộ vĩnh viễn:**

BIDV MetLife sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Khoản 5.2 mà, thay vào đó sẽ trả tổng phí bảo hiểm đã nộp (không có lãi) của năm hợp đồng tương ứng sau khi trừ các chi phí hợp lý (nếu có) nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn trong các trường hợp hoặc do hậu quả trực tiếp của một trong các trường hợp sau:

* + 1. Các trường hợp quy định tại Khoản 6.1 (Loại trừ áp dụng cho sự kiện tử vong); hoặc
    2. Tham gia đánh nhau, ẩu đả; hay chống lại việc bắt giữ, giam giữ của cơ quan có thẩm quyền; hoặc
    3. Tham gia vào các các môn thể thao hoặc hoạt động nguy hiểm, kể cả với tư cách là vận động viên chuyên nghiệp như: lặn có bình dưỡng khí, nhảy bungee, nhảy dù, leo núi, đua ngựa hay đua trên các phương tiện có bánh xe, đấm bốc (boxing), săn bắn; hoặc
    4. Lên, xuống, vận hành, phục vụ, hoặc đang được chở trên các thiết bị hoặc phương tiện vận chuyển hàng không, trừ trường hợp khi Người được bảo hiểm, với tư cách là một hành khách mua vé, đi trên các chuyến bay thương mại với các lịch trình thường xuyên trên các tuyến đường đã được xác lập; hoặc
    5. Thực hiện phẫu thuật, khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế không được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam hoặc không được phép thực hiện các phẫu thuật, khám chữa bệnh đó; thực hiện phẫu thuật thẩm mỹ; thực hiện phẫu thuật, khám chữa bệnh không được chỉ định bởi bác sĩ có chuyên môn phù hợp để duy trì và khắc phục tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm; hoặc
    6. Động đất, núi lửa, nổ bom hạt nhân; hoặc
    7. Chiến tranh (có tuyên bố hay không tuyên bố), khủng bố, nội chiến, nổi loạn, bạo động, bạo loạn dân sự, khởi nghĩa, hành động theo mệnh lệnh chiến đấu hay thiết lập trật tự công cộng (ngoại trừ thực hiện theo nhiệm vụ đối với lực lượng vũ trang) và các hành động thù địch hoặc mang tính chiến tranh, bãi công, đình công.

# **CHƯƠNG 4: NHỮNG THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG**

## THAY ĐỔI SỐ TIỀN BẢO HIỂM

* 1. **Tăng Số tiền bảo hiểm:** trước Ngày kỷ niệm hợp đồng khi Người được bảo hiểm đạt 65 (sáu mươi lăm) tuổi và Hợp đồng đóng đầy đủ phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm (với sự chấp thuận của Người được bảo hiểm hoặc người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm) có thể yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm mỗi năm 01 (một) lần vào Ngày kỷ niệm hợp đồng, và:
* BIDV MetLife có thể yêu cầu thẩm định về sức khỏe, điều kiện tài chính và các điều kiện có thể được bảo hiểm của Người được bảo hiểm để chấp thuận việc tăng Số tiền bảo hiểm; và
* Số tiền bảo hiểm sau khi tăng không vượt quá Số tiền bảo hiểm tối đa do BIDV MetLife quy định tại từng thời điểm.
  1. **Giảm Số tiền bảo hiểm:** Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu giảm Số tiền bảo hiểm mỗi năm 01 (một) lần vào Ngày kỷ niệm hợp đồng và Số tiền bảo hiểm sau khi giảm không thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu do BIDV MetLife quy định tại từng thời điểm.
  2. Việc tăng hay giảm Số tiền bảo hiểm, nếu được BIDV MetLife chấp thuận hoặc từ chối, sẽ được thông báo bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm. Phí bảo hiểm, Quyền lợi bảo hiểm và các nội dung khác có liên quan của Hợp đồng sẽ được điều chỉnh tương ứng với Số tiền bảo hiểm mới.
  3. Bên mua bảo hiểm phải chịu chi phí khám sức khỏe (nếu có) liên quan đến yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm nêu tại Khoản 7.1.

## THAY ĐỔI NGHỀ NGHIỆP, NƠI CƯ TRÚ, RA KHỎI LÃNH THỔ VIỆT NAM

* 1. Trường hợp Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho BIDV MetLife trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày có thay đổi.
  2. Nếu Người được bảo hiểm ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam trong thời gian từ 90 ngày trở lên, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho BIDV MetLife tối thiểu ba mươi (30) ngày trước ngày Người được bảo hiểm xuất cảnh. Đối với các thay đổi này, BIDV MetLife có thể thẩm định lại rủi ro có thể được bảo hiểm để:

1. Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, hoặc;
2. Giảm Quyền lợi bảo hiểm, hoặc;
3. Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm.
   1. Các thay đổi này có hiệu lực khi BIDV MetLife chấp thuận bằng văn bản và các văn bản chấp thuận này là một phần không tách rời của Hợp đồng bảo hiểm.

## THAY ĐỔI NGƯỜI THỤ HƯỞNG

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và Người được bảo hiểm còn sống, nếu được Người được bảo hiểm đồng ý bằng văn bản, Bên mua bảo hiểm có thể gửi yêu cầu thay đổi (những) Người thụ hưởng hoặc tỉ lệ thụ hưởng của mỗi Người thụ hưởng của Hợp đồng bảo hiểm cho BIDV MetLife. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực khi BIDV MetLife chấp nhận bằng văn bản và BIDV MetLife không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp cũng như tranh chấp (nếu có) của Bên mua bảo hiểm hoặc những người liên quan đến việc chỉ định thay đổi Người thụ hưởng.

## CHUYỂN NHƯỢNG HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chuyển nhượng Hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho BIDV MetLife với điều kiện Bên nhận chuyển nhượng phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại Khoản 1.2 (trừ quy định về kê khai, ký tên trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm) của Quy tắc và điều khoản này và tuân thủ các quy định của pháp luật về chuyển nhượng Hợp đồng. Việc chuyển nhượng chỉ có hiệu lực khi BIDV MetLife thông báo chấp thuận bằng văn bản cho Bên nhận chuyển nhượng và Người được bảo hiểm. BIDV MetLife sẽ không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của việc chuyển nhượng giữa Bên mua bảo hiểm và Bên nhận chuyển nhượng.

Sau khi việc chuyển nhượng có hiệu lực, Bên nhận chuyển nhượng sẽ trở thành Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng, có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan đến Hợp đồng. Việc chỉ định Người thụ hưởng do Bên mua bảo hiểm thực hiện trước thời điểm chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động bị hủy bỏ.

## THAY ĐỔI TRONG TRƯỜNG HỢP BÊN MUA BẢO HIỂM TỬ VONG HOẶC TỔ CHỨC GIẢI THỂ / PHÁ SẢN

* 1. **Thay đổi trong trường hợp Bên mua bảo hiểm là cá nhân bị tử vong:**
     1. Trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm nếu Bên mua bảo hiểm tử vong, nhưng Người được bảo hiểm còn sống, thì người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm sẽ thừa kế toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật về thừa kế.
     2. Nếu có từ hai người thừa kế hợp pháp trở lên thì tất cả những người thừa kế sẽ phải thỏa thuận chỉ định bằng văn bản cho một người hội đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm mới.
     3. Nếu (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm không muốn tiếp tục thực hiện Hợp đồng bảo hiểm thì phải thông báo bằng văn bản cho BIDV MetLife Nam trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm tử vong. Trong trường hợp (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm không muốn tiếp tục thực hiện Hợp đồng bảo hiểm hoặc BIDV MetLife không nhận được văn bản chỉ định hợp lệ theo Mục 11.1.2 trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm tử vong, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực. Khi đó, BIDV MetLife sẽ không chi trả bất cứ khoản Phí bảo hiểm nào mà Bên mua bảo hiểm đã đóng.
     4. BIDV MetLife không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ, và tranh chấp liên quan đến việc chỉ định Bên mua bảo hiểm mới của (những) người thừa kế.
  2. **Thay đổi trong trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức bị giải thể hoặc phá sản:**

Trường hợp Bên mua bảo hiểm là một tổ chức và tổ chức này giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động trong Thời hạn Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực mà chưa được chuyển nhượng, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực. Khi đó, BIDV MetLife sẽ không chi trả bất cứ khoản Phí bảo hiểm nào mà Bên mua bảo hiểm đã đóng.

# **CHƯƠNG 5: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM**

## THỜI HẠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Trong vòng 12 tháng kể từ ngày Người được bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm phải lập hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm và gửi tới BIDV MetLife. Quá thời hạn nêu trên, mọi yêu cầu giải Quyết quyền lợi bảo hiểm đều không có giá trị. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm.

## HỒ SƠ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

* 1. **Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm bao gồm:**
* Phiếu yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của BIDV MetLife đã được điền đầy đủ và chính xác; và
* Bản gốc hoặc bản sao hợp pháp bằng chứng sự kiện tử vong; hoặc
* Hồ sơ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản giải quyết tai nạn được lập bởi cơ quan có thẩm quyền đối với các sự kiện bảo hiểm có nguyên nhân do tai nạn; và
* Bản sao hợp pháp hoặc bản gốc của tất cả các các biên bản, chứng từ y tế gắn liền với Sự kiện bảo hiểm (bao gồm tất cả các kết quả xét nghiệm, các kết quả chẩn đoán, kết quả điều trị, đơn thuốc, phim chụp, các giấy tờ, hình ảnh, giấy ra viện, giấy chứng nhận phẫu thuật, tóm tắt bệnh án hoặc các phương thức khác thể hiện kết quả gắn liền với Sự kiện bảo hiểm); và
* Bản sao hợp pháp giấy tờ tùy thân của Người được Bảo hiểm, Người thụ hưởng; và
* Bằng chứng về quyền được nhận Quyền lợi bảo hiểm của Người thụ hưởng được nêu trong Quy tắc và Điều khoản bảo hiểm này như giấy ủy quyền, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia di sản hoặc văn bản khai nhận di sản hoặc thỏa thuận cử người nhận Quyền lợi bảo hiểm theo đúng quy định của pháp luật.
* Người nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm có trách nhiệm cung cấp các giấy tờ nêu trên và tự chịu các chi phí phát sinh có liên quan đến việc thu thập các giấy tờ nói trên.
  1. **Các hồ sơ bổ sung khác theo yêu cầu của BIDV MetLife**

BIDV MetLife có thể yêu cầu Người được bảo hiểm thực hiện các giám định y khoa với chuyên gia y tế do BIDV MetLife chỉ định đối với các trường hợp Thương tật toàn bộ vĩnh viễn và BIDV MetLife sẽ chi trả chi phí phát sinh từ các yêu cầu này, đồng thời sẽ không giải quyết quyền lợi bảo hiểm nếu các yêu cầu này không được thực hiện trừ các lý do chính đáng được BIDV MetLife chấp nhận.

## NHẬN QUYỀN LỢI HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

* 1. Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn đối với Người được bảo hiểm quy định tại Khoản 5.1 và Khoản 5.2 sẽ được trả cho Người thụ hưởng. Trường hợp tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong mà không xác định được Người thụ hưởng, quyền lợi bảo hiểm đó sẽ được chi trả cho:
     1. Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm đối với trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức; hoặc
     2. Bên mua bảo hiểm đối với trường hợp Bên mua bảo hiểm là cá nhân.
  2. Nếu cá nhân, tổ chức đã được xác định hưởng quyền lợi bảo hiểm không còn sống/tồn tại tại thời điểm quyền lợi bảo hiểm được chi trả, phần quyền lợi bảo hiểm trả cho người/tổ chức đó sẽ được giải quyết theo các quy định của pháp luật về thừa kế.

## NGHĨA VỤ CHỨNG MINH

Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm, nếu BIDV MetLife từ chối chi trả Quyền lợi bảo hiểm thì BIDV MetLife phải nêu rõ lý do từ chối bằng văn bản cho người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

## THỜI GIAN GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

* 1. BIDV MetLife có trách nhiệm giải quyết Quyền lợi bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu giải Quyết quyền lợi bảo hiểm hợp lệ theo quy định tại Điều 13. Quá thời hạn này, nếu chưa giải quyết quyền lợi bảo hiểm, BIDV MetLife phải trả thêm khoản lãi trên số tiền phải thanh toán theo lãi suất tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tương đương với thời gian quá hạn do Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) quy định tại thời điểm thanh toán.
  2. Trong trường hợp Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể và đã được xác nhận bởi cơ quan y tế được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam, BIDV MetLife sẽ xem xét chi trả quyền lợi bảo hiểm sớm hơn.
  3. Trường hợp có một vụ án được khởi tố liên quan đến rủi ro của Người được bảo hiểm, BIDV MetLife chỉ xem xét giải quyết Quyền lợi bảo hiểm sau khi có bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án hoặc quyết định giải quyết của cơ quan có thẩm quyền.

# **CHƯƠNG 6: BẢO MẬT THÔNG TIN & GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

## NGHĨA VỤ KÊ KHAI, CUNG CẤP VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN

* 1. **Nghĩa vụ cung cấp, giải thích đầy đủ, trung thực và chính xác thông tin cho Bên mua bảo hiểm của BIDV MetLife:**
     1. BIDV MetLife có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, giải thích các điều kiện, Quy tắc và Điều khoản bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm.
     2. Trường hợp BIDV MetLife cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng thì Bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng bảo hiểm; BIDV MetLife phải bồi thường thiệt hại thực tế phát sinh ~~cho~~ do Bên mua bảo hiểm phải gánh chịu.
  2. **Nghĩa vụ kê khai thông tin trung thực, đầy đủ và chính xác của Bên mua bảo hiểm / Người được bảo hiểm:**
     1. Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ kê khai đầy đủ và trung thực tất cả các thông tin cần thiết để BIDV MetLife đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm cho Hợp đồng bảo hiểm. Việc thẩm định sức khỏe (nếu có), không thay thế cho nghĩa vụ kê khai trung thực của Bên mua bảo hiểm / Người được bảo hiểm theo quy định tại Điều này.
     2. Nếu Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm cố ý kê khai không đầy đủ và trung thực các thông tin cần thiết theo yêu cầu của BIDV MetLife, theo đó, nếu với thông tin chính xác, BIDV MetLife sẽ không chấp nhận bảo hiểm, BIDV MetLife không có trách nhiệm chi trả nếu xảy ra sự kiện bảo hiểm liên quan trực tiếp đến thông tin kê khai không trung thực và có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm ngay sau khi phát hiện ra hành vi vi phạm của Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm. Việc giải quyết Hợp đồng bảo hiểm bị đơn phương chấm dứt trong trường hợp nêu tại Điều này sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về bảo hiểm.
     3. Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ kê khai thông tin tại Điều này nhưng việc vi phạm này không làm ảnh hưởng tới quyết định chấp thuận bảo hiểm, BIDV MetLife vẫn sẽ chi trả Quyền lợi bảo hiểm nếu có sự kiện bảo hiểm xảy ra theo Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này.
     4. Trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm tiếp tục duy trì hiệu lực, BIDV MetLife và Bên mua bảo hiểm có thể thỏa thuận về việc thu thêm khoản Phí bảo hiểm hoặc điều chỉnh Số tiền bảo hiểm giảm tương ứng với mức rủi ro (nếu có).
  3. **Trách nhiệm bảo mật thông tin khách hàng của BIDV MetLife:**

BIDV MetLife không được chuyển giao thông tin cá nhân do Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm cung cấp tại Hợp đồng bảo hiểm cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:

1. Thu thập, sử dụng, chuyển giao theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích thẩm định, tính toán Phí bảo hiểm, phát hành Hợp đồng bảo hiểm, thu Phí bảo hiểm, tái bảo hiểm, trích lập dự phòng nghiệp vụ, giải quyết quyền lợi bảo hiểm, nghiên cứu thiết kế sản phẩm, phòng chống trục lợi bảo hiểm, nghiên cứu, đánh giá kiểm tra rà soát tình hình tài chính, khả năng thanh toán, mức độ đầy đủ vốn, yêu cầu vốn.
2. Các trường hợp khác được Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm đồng ý bằng văn bản, với điều kiện:

* Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm phải được thông báo về mục đích chuyển giao thông tin và được quyền lựa chọn giữa đồng ý hoặc không đồng ý với việc chuyển giao đó; và
* Việc Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm từ chối cho phép chuyển giao thông tin cho bên thứ ba ngoài điểm a khoản này không được sử dụng làm lý do để từ chối giao kết Hợp đồng.

## MIỄN TRUY XÉT

Khi Người được bảo hiểm còn sống, các nội dung kê khai không chính xác trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và các giấy tờ có liên quan sẽ được BIDV MetLife miễn truy xét sau 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm.

Quy định này sẽ không được áp dụng trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm đã cố ý kê khai không trung thực hoặc không cung cấp những thông tin mà nếu biết được những thông tin đó, BIDV MetLife sẽ từ chối chấp thuận bảo hiểm hoặc chỉ chấp thuận bảo hiểm có điều kiện. Việc xử lý vi phạm sẽ theo quy định tại Khoản 19.2 của Quy tắc và Điều khoản này.

## GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

* 1. Hợp đồng bảo hiểm này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.
  2. Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền ở Việt Nam.
  3. Thời hạn khởi kiện là 03 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

# 